ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 224/QĐ-UBND

Sơn La, ngày 06 tháng 02 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH Về việc phê duyệt tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước của Công ty <u>cổ phần chế biến nông sản BHL Sơn La</u>

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Tài nguyên nước ngày 21/6/2012;

Căn cứ Nghị định số 82/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ Quy định về phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước;

Căn cứ Giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt số 3091/GP-UBND ngày 18/12/2019 của UBND tỉnh Sơn La cấp cho Công ty cổ phần chế biến nông sản BHL Sơn La;

Xét Bản kê khai tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước của Công ty cổ phần chế biến nông sản BHL Sơn La và Hồ sơ kèm theo;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 55/TTr-STNMT ngày 03/02/2020,

QUYÉT ĐỊNH:

- Điều 1. Phê duyệt tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước của Công ty cổ phần chế biến nông sản BHL Sơn La theo Giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt số 3091/GP-UBND ngày 18/12/2019 của UBND tỉnh cấp với những nội dung sau:
- 1. Tên công trình khai thác, sử dụng nước: Nhà máy chế biến tinh bột sắn của Công ty cổ phần chế biến nông sản BHL Sơn La (địa chỉ: Khu công nghiệp Mai Sơn, xã Mường Bằng, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La).
- 2. Mục đích sử dụng nước của công trình: Cấp nước phục vụ nhu cầu sinh hoạt và sản xuất của Công ty cổ phần chế biến nông sản BHL Sơn La.
- 3. Mục đích sử dụng nước phải nộp tiền: Khai thác nước dùng cho sản xuất phi nông nghiệp.
 - 4. Giá tính tiền cấp quyền cho mục đích sử dụng: 5.000 VNĐ/m³.
 - 5. Tổng số tiền phải nộp: 62.947.000 đồng.

(Bằng chữ: Sáu mươi hai triệu, chín trăm bốn mươi bảy nghìn đồng)

- Số tiền phải nộp hằng năm:
- + Năm 2019 (tính từ ngày 18/12/2019 đến hết ngày 31/12/2019): 919.000 đồng.
- + Các năm 2020, 2021, 2022, 2023: Mỗi năm 14.165.000 đồng.
- + Năm 2024 (tính từ ngày 01/01/2024 đến hết ngày 30/4/2024): 5.638.000 đồng.
- 6. Phương án nộp tiền: Nộp theo năm.
- 7. Số tiền, thời gian và địa điểm nộp tiền: Thực hiện theo thông báo của Cục thuế tỉnh Sơn La.

Điều 2. Cục thuế tỉnh Sơn La có trách nhiệm ban hành thông báo nộp tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước chậm nhất là 10 ngày làm việc, kể từ khi nhận được Quyết định này; thực hiện các trách nhiệm theo quy định tại khoản 4, Điều 16 Nghị định số 82/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ.

Công ty cổ phần chế biến nông sản BHL Sơn La có trách nhiệm nộp tiền theo đúng quy định tại Điều 1 của Quyết định này và thực hiện các quy định tại khoản 3, Điều 13 và Điều 17 Nghị định số 82/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ. Đồng thời, chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính trung thực của việc kê khai tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước; trường hợp phát hiện kê khai không trung thực dẫn đến giảm số tiển phải nộp thì sẽ bị truy thu và xử lý theo quy định của pháp luật.

Nếu phát sinh các trường hợp phải điều chỉnh tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước quy định tại khoản 1, Điều 12 Nghị định số 82/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ thì Công ty cổ phần chế biến nông sản BHL Sơn La phải lập ngay hồ sơ điều chỉnh tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước theo quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính; Cục trưởng Cục thuế tỉnh; Chủ tịch UBND huyện Mai Sơn; Chi cục trưởng Chi cục thuế huyện Mai Sơn; Giám đốc Công ty cổ phần chế biến nông sản BHL Sơn La; Thủ trưởng các đơn vị và tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành./.

Nơi nhận:

- TT tỉnh ủy (b/c);
- TT HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch UBND tỉnh (b/c);
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Cục Quản lý tài nguyên nước;
- Như Điều 3;
- Luu: VT, HS Hiệu 20 bản.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN KT. CHỦ TỊCH PHÓ CHỦ TICH

Lò Minh Hùng